

Số: /QĐ-UBND

Bắc Kạn, ngày tháng 11 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH

**Phê duyệt kết quả thẩm định báo cáo đánh giá tác động môi trường
của Dự án Mầm non Tân Lập, huyện Chợ Đồn, tỉnh Bắc Kạn**

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH BẮC KẠN

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;
Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức
chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Luật Bảo vệ môi trường ngày 17 tháng 11 năm 2020;

Căn cứ Nghị định số 08/2022/NĐ-CP ngày 10 tháng 01 năm 2022 của Chính
phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Bảo vệ môi trường;

Căn cứ Thông tư số 02/2022/TT-BTNMT ngày 10 tháng 01 năm 2022 của Bộ
trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định chi tiết thi hành một số điều của
Luật Bảo vệ môi trường;

Xét Văn bản số 3002/STNMT-MT ngày 24 tháng 9 năm 2024 của Sở Tài
nguyên và Môi trường về việc thông báo kết quả thẩm định báo cáo đánh giá tác
động môi trường của Dự án Mầm non Tân Lập, huyện Chợ Đồn, tỉnh Bắc Kạn;

Xét Văn bản số 350/CV-BQL ngày 13 tháng 9 năm 2024 của Ban Quản lý dự
án đầu tư xây dựng huyện Chợ Đồn về việc đề nghị thẩm định báo cáo đánh giá tác
động môi trường của Dự án Mầm non Tân Lập, huyện Chợ Đồn, tỉnh Bắc Kạn; Văn
bản số 463/BQL ngày 14 tháng 10 năm 2024 và Văn bản số 485/BQL ngày 23
tháng 10 năm 2024 của Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng huyện Chợ Đồn về
việc đề nghị phê duyệt kết quả thẩm định báo cáo đánh giá tác động môi trường của
dự án Mầm non Tân Lập, huyện Chợ Đồn, tỉnh Bắc Kạn;

Theo đề nghị của Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Bắc Kạn tại Tờ trình số
316/TTr-STNMT ngày 06 tháng 11 năm 2024.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt kết quả thẩm định Báo cáo đánh giá tác động môi trường
của Dự án Mầm non Tân Lập, huyện Chợ Đồn, tỉnh Bắc Kạn (sau đây gọi là Dự
án) của Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng huyện Chợ Đồn (sau đây gọi là Chủ dự
án) thực hiện tại xã Tân Lập, huyện Chợ Đồn, tỉnh Bắc Kạn với các nội dung, yêu
cầu về bảo vệ môi trường ban hành kèm theo Quyết định này.

Điều 2. Chủ dự án có trách nhiệm thực hiện quy định tại Điều 37 Luật Bảo vệ môi trường 2020 và Điều 27 Nghị định số 08/2022/NĐ-CP ngày 10 tháng 01 năm 2022 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Bảo vệ môi trường.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Chánh Văn phòng UBND tỉnh, Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường, Chủ tịch UBND huyện Chợ Đồn, Chủ tịch UBND xã Tân Lập, Giám đốc Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng huyện Chợ Đồn và Thủ trưởng các sở, ngành, cơ quan, đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

Gửi bản điện tử:

- Như Điều 3 (T/hiện);
- Bộ Tài nguyên và Môi trường;
- CT, PCT UBND tỉnh;
- CVP, PCVP (Ô. Trung);
- Các Sở: TN&MT; GD&ĐT; XD;

Gửi bản giấy:

- Sở Tài nguyên và Môi trường;
- Trung tâm PVHCC (trả chủ dự án);
- Lưu: VT, NNTNMT, Hường.

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Đinh Quang Tuyên

CÁC NỘI DUNG, YÊU CẦU VỀ BẢO VỆ MÔI TRƯỜNG CỦA DỰ ÁN MẦM NON TÂN LẬP, HUYỆN CHỢ ĐỒN, TỈNH BẮC KẠN

(Kèm theo Quyết định số: /QĐ-UBND ngày tháng năm 2024
của Chủ tịch UBND tỉnh Bắc Kạn)

1. Thông tin về dự án

1.1. Thông tin chung

- Tên dự án: Mầm non Tân Lập, huyện Chợ Đồn, tỉnh Bắc Kạn.
- Địa điểm thực hiện dự án: Xã Tân Lập, huyện Chợ Đồn, tỉnh Bắc Kạn.
- Chủ đầu tư: Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng huyện Chợ Đồn.
- Địa chỉ: Tổ 2B, thị trấn Bằng Lũng, huyện Chợ Đồn, tỉnh Bắc Kạn.

1.2. Phạm vi, quy mô các hạng mục công trình chính

- Phạm vi: Trường Mầm non Tân Lập xây dựng trên diện tích 2.709,3m² thuộc phạm vi xã Tân Lập, huyện Chợ Đồn, tỉnh Bắc Kạn.

- Phạm vi đánh giá tác động môi trường, bao gồm:

+ Hạng mục công trình chính: Nhà Hiệu bộ và lớp học 2 tầng.

+ Hạng mục công trình phụ trợ: Hạng mục nhà bếp, nhà để xe, nhà trạm bơm, trụ cổng, hàng rào, kè đá, nhà để xe, sân bê tông, rãnh thoát nước, bể tự hoại, hạng mục phòng cháy, chữa cháy.

- Quy mô:

+ Dự án khi đi vào hoạt động đáp ứng nhu cầu dạy và học cho 10 cán bộ, giáo viên, nhân viên và 100 học sinh thuộc 04 nhóm lớp: nhà trẻ, mẫu giáo bé, mẫu giáo nhỡ, mẫu giáo lớn.

+ Dự án nhóm C theo quy định của pháp luật về đầu tư công.

1.3. Quy trình hoạt động của dự án

- Chủ dự án thực hiện đền bù, giải phóng mặt bằng khu đất → Triển khai xây dựng hoàn thiện dự án → Bàn giao cho trường Mầm non xã Tân Lập khai thác sử dụng.

1.4. Các hạng mục công trình và hoạt động của dự án đầu tư

1.4.1. Các hạng mục công trình

- San lấp mặt bằng, với diện tích 2.709,3 m²

- Hạng mục công trình chính:

+ Nhà hiệu bộ và lớp học 2 tầng, tầng 1 có diện tích 823,14 m², tầng 2 có diện tích 776,6 m².

- Hạng mục công trình phụ trợ: Nhà bếp, với diện tích 138,7 m²; Trụ cổng hàng rào; hàng rào sau nhà trực K1-K3; hàng rào sau nhà trực K3-K5; nhà để xe; kè đá sau nhà trực K1-K3; kè đá sau nhà trực K3-K5; sân trong trường và trước cổng, với diện tích 1.310 m²; phòng cháy chữa cháy (nhà trạm bơm; bể nước phòng cháy; các hệ thống ống cấp nước, thiết bị phòng cháy chữa cháy).

- Hạng mục bảo vệ môi trường:

+ Rãnh thoát nước, có chiều dài 192m.

+ Bể tự hoại, có dung tích 11,25m³.

+ Thùng đựng chất thải rắn sinh hoạt số lượng 10 cái.

1.4.2. Hoạt động của dự án đầu tư

Các hoạt động chính của Dự án gồm:

a) Giai đoạn thi công xây dựng

- Hoạt động phá dỡ các công trình hiện trạng trên đất.

- Hoạt động san nền.

- Hoạt động của phương tiện vận chuyển nguyên vật liệu xây dựng và đổ thải.

- Hoạt động của máy móc thiết bị tham gia thi công các hạng mục công trình của Dự án.

- Hoạt động thi công xây dựng trường học.

b) Giai đoạn vận hành

- Hoạt động dạy và học.

- Hoạt động chế biến thức ăn của nhà bếp.

1.5. Các yếu tố nhạy cảm về môi trường

Căn cứ Điểm đ Khoản 4 Điều 25 Nghị định số 08/2022/NĐ-CP ngày 10/01/2022 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Bảo vệ môi trường, dự án Mầm non Tân Lập, huyện Chợ Đồn là dự án có yếu tố nhạy cảm do có yêu cầu chuyển đổi mục đích sử dụng đất trồng lúa nước 02 vụ thuộc thẩm quyền của Hội đồng nhân dân tỉnh theo quy định pháp luật về đất đai với diện tích 1.140,5 m² (là đất của hộ gia đình).

2. Hạng mục công trình và hoạt động của dự án có khả năng tác động xấu đến môi trường

2.1. Giai đoạn thi công xây dựng

- Tác động do hoạt động thu hồi, chuyển đổi mục đích sử dụng đất.

- Tác động của bụi, khí thải từ hoạt động phá dỡ công trình hiện trạng, hoạt động san nền, hoạt động vận chuyển nguyên liệu xây dựng và đổ thải, hoạt động của các thiết bị máy móc thi công, hoạt động thi công xây dựng.

- Tác động của nước thải sinh hoạt, nước thải thi công xây dựng, nước mưa chảy tràn trên công trường.

- Tác động của chất thải rắn phát sinh từ hoạt động giải phóng mặt bằng, quá trình đào đắp san nền, chất thải rắn sinh hoạt của công nhân thi công, chất thải nguy hại.

- Tiếng ồn, độ rung từ máy móc, thiết bị thi công.

2.2. Giai đoạn vận hành

- Hoạt động dạy và học của giáo viên và học sinh.

- Hoạt động sinh hoạt của giáo viên và học sinh.

3. Dự báo các tác động môi trường chính, chất thải phát sinh theo các giai đoạn của dự án

3.1. Nước thải, khí thải

3.1.1. Nguồn phát sinh, quy mô, tính chất của nước thải

a) Giai đoạn thi công xây dựng

- Nước mưa chảy tràn: Lưu lượng nước mưa chảy vào khu vực dự án là 0,06 m³/s. Thành phần chủ yếu của nước mưa chảy tràn là chất rắn lơ lửng (SS), chất rắn hòa tan (TDS), chất hữu cơ (N, P).

- Nước thải từ hoạt động xây dựng: Phát sinh khoảng 0,1m³/ngày. Thành phần loại nước thải này chủ yếu chứa các chất rắn lơ lửng, không tan trong nước.

- Nước thải sinh hoạt của công nhân thi công: Phát sinh khoảng 1,5 m³/ngày.đêm. Thành phần ô nhiễm chính: Các chất lơ lửng (SS), chất hữu cơ (BOD₅, COD), chất dinh dưỡng (N, P) và các vi sinh vật gây bệnh.

b) Giai đoạn vận hành

- Nước mưa chảy tràn: Lưu lượng nước mưa chảy vào khu vực dự án là 0,06 m³/s. Thành phần chủ yếu của nước mưa chảy tràn là chất rắn lơ lửng (SS), chất rắn hòa tan (TDS), chất hữu cơ (N, P).

- Nước thải sinh hoạt phát sinh từ hoạt động sinh hoạt của giáo viên và học sinh ước tính khoảng 8,25 m³/ngày.đêm. Thành phần ô nhiễm chính: Các chất lơ lửng (SS), chất hữu cơ (BOD₅, COD), chất dinh dưỡng (N, P) và các vi sinh vật gây bệnh.

3.1.2. Nguồn phát sinh, quy mô, tính chất của bụi, khí thải

a) Giai đoạn thi công xây dựng

Nguồn phát sinh: Bụi từ quá trình phá dỡ các công trình hiện trạng, hoạt động thi công san nền, hoạt động bốc dỡ nguyên vật liệu xây dựng; bụi, khí thải từ hoạt động vận chuyển phế thải xây dựng đi đổ thải, hoạt động vận chuyển nguyên vật liệu xây dựng và hoạt động của các thiết bị máy móc thi công trên công trường

(xe tải, máy ủi, máy xúc, máy đầm rung, máy trộn bê tông,...). Thành phần ô nhiễm: Bụi, khí SO₂, NO_x, CO₂, ...

b) Giai đoạn vận hành

- Bụi, khí thải phát sinh từ hoạt động giao thông của giáo viên, phụ huynh,...
Thành phần ô nhiễm: Bụi, khí SO₂, NO_x, CO₂, ...

- Khói phát sinh phát sinh từ hoạt động chế biến thức ăn. Thành phần ô nhiễm: Nhiệt, mùi, bồ hóng và các hạt dầu mỡ.

3.2. Chất thải rắn, chất thải nguy hại

a) Giai đoạn thi công xây dựng

- Chất thải rắn từ hoạt động phát quang thảm thực vật trên bề mặt khu vực dự án ước tính là 0,034 tấn; chất thải rắn từ quá trình phá dỡ công trình hiện trạng trên đất ước tính khoảng 391,3 m³ gồm gạch, đá, bê tông vụn, sắt, thép thải các loại, ...; chất thải rắn từ hoạt động thi công xây dựng các hạng mục công trình của dự án ước khoảng 10-15m³, gồm đất, đá, gạch vỡ, xi măng, sắt thép, xà bần, bao bì, ...; chất thải rắn từ hoạt động san nền ước khoảng 905,46 m³ gồm đất, đá.

- Chất thải rắn sinh hoạt phát sinh từ hoạt động của công nhân thi công, lượng chất thải rắn sinh hoạt phát sinh khoảng 7,5 kg/ngày. Thành phần của loại rác sinh hoạt này chứa nhiều các chất hữu cơ dễ phân huỷ, bên cạnh đó còn có các bao gói nilon, vỏ chai nhựa, đồ hộp ...

- Chất thải nguy hại: Giẻ lau dính dầu mỡ, dầu mỡ thải, bóng đèn huỳnh quang thải, phát sinh không đáng kể.

b) Giai đoạn vận hành

- Chất thải rắn từ hoạt động dạy và học, phát sinh khoảng 2 kg/tháng. Thành phần ô nhiễm chính: Giấy vụn, đồ dùng học tập hỏng, ...

- Chất thải rắn sinh hoạt phát sinh từ hoạt động sinh hoạt của cán bộ, giáo viên, nhân viên, học sinh khoảng 27,5 kg/ngày. Thành phần của loại rác sinh hoạt này chứa nhiều các chất hữu cơ dễ phân huỷ, bên cạnh đó còn có các bao gói nilon, vỏ chai nhựa, đồ hộp ...

- Chất thải nguy hại phát sinh trong quá trình hoạt động của nhà trường trong phạm vi dự án khoảng 0,5 kg/tháng; Thành phần gồm: Bóng đèn huỳnh quang thải, mực in thải.

3.3. Nguồn phát sinh tiếng ồn, độ rung

a) Giai đoạn thi công xây dựng

Tiếng ồn, độ rung chủ yếu phát sinh từ hoạt động của các phương tiện, máy móc, thiết bị thi công san gạt, xây dựng các hạng mục công trình và hoạt động bốc xúc, vận chuyển đất, đá dư thừa đi đổ thải, vận chuyển nguyên vật liệu đến công trường.

b) Giai đoạn vận hành

Hoạt động của nhà trường chủ yếu là dạy và học nên hầu như không phát sinh tiếng ồn, độ rung.

3.4. Các tác động khác

- Tác động của việc chiếm dụng đất, giải phóng mặt bằng: Hoạt động chuyển đổi mục đích làm giảm diện tích đất chuyên trồng lúa và đất trồng cây hàng năm tại địa phương.

- Các tác động tiêu cực tới kinh tế xã hội: Ảnh hưởng đến hoạt động giao thông trong khu vực, phát sinh tệ nạn xã hội.

- Các tác động do các rủi ro, sự cố như: Tai nạn lao động, tai nạn giao thông, sự cố cháy nổ, sự cố dịch bệnh, ...

4. Các công trình và biện pháp bảo vệ môi trường của dự án

4.1. Các công trình và biện pháp thu gom, xử lý nước thải, khí thải

4.1.1. Đối với thu gom và xử lý nước thải

a) Giai đoạn thi công xây dựng

* Nước thải sinh hoạt:

- Chủ dự án ưu tiên tuyển dụng công nhân địa phương có điều kiện tự túc ăn ở để hạn chế phát sinh nước thải trên công trường.

- Sử dụng 01 nhà vệ sinh di động để thu gom và xử lý nước thải sinh hoạt (thể tích bể lưu chứa nước thải 01 m³) và định kỳ thuê đơn vị có chức năng hút và xử lý theo quy định.

* Đối với nước mưa chảy tràn:

- Xây dựng hệ thống thu gom, thoát nước mưa xung quanh khu vực thi công và các hố ga để thu gom, lắng lọc nước mưa chảy tràn trước khi chảy ra ngoài. Rãnh có tổng chiều dài 192 m, kích thước R x H = 250x300 mm, hố ga lắng lọc gồm 6 hố cách nhau khoảng 30m, kích thước R x H = 500x500mm.

- Hạn chế triển khai thi công vào các ngày mưa bão. Không tập trung nguyên vật liệu gần tuyến thoát nước để hạn chế cuốn theo nước mưa chảy tràn.

* Đối với nước thải thi công:

- Bố trí bãi chứa nguyên vật liệu tại một vị trí nhất định trong suốt quá trình thi công để thuận lợi cho việc phối trộn, quản lý;

- Bố trí 2-3 thùng phuy chứa nước phục vụ rửa dụng cụ xây dựng, sau đó tận dụng nước này để phối trộn nguyên vật liệu xây dựng;

- Thu gom và vệ sinh mặt bằng sau mỗi ca làm việc.

b) Giai đoạn vận hành

* Nước thải sinh hoạt:

- Đối với nước thải từ các bồn rửa, nước rửa sàn, nước thải chế biến thức ăn nhà bếp được thu gom bằng các phễu chứa có lưới chắn rác, sau đó theo đường

ống uPVC D90 ngâm chảy ra hệ thống thu gom và thoát nước xung quanh công trình, qua các hố lắng và chảy ra hệ thống thoát nước chung của khu vực.

- Đối với nước thải đen (nước tiêu, nước xí) sẽ được thu gom bằng các chậu tiêu và bồn cầu vệ sinh, sau đó theo đường ống dẫn PVC D90 về bể tự hoại 03 ngăn để xử lý; nước thải theo đường thoát nước chung xung quanh công trình, qua các hố ga lắng lọc và chảy ra hệ thống thoát nước chung của khu vực.

- Bể tự hoại 3 ngăn có kích thước 3000x2500x1500 mm. Đáy bể xây bê tông cốt thép, thành xây gạch đặc, bể xây xong được ngâm nước theo quy chuẩn.

* Nước mưa chảy tràn:

- Nước mưa bề mặt: Nước mưa bề mặt chảy theo độ dốc của địa hình về hệ thống rãnh thu gom và thoát nước mưa xung quanh khu vực dự án. Rãnh có tổng chiều dài 192 m, kích thước 250x300 mm, đáy xây bê tông, dốc 0,5% về phía thoát nước; nắp đậy bằng bê tông cốt thép đúc sẵn.

- Nước mưa trên mái các công trình: Nước mưa trên mái chảy theo độ dốc của mái nhà vào các phễu thu có nắp phễu chắn rác vào đường ống PVC D90, nước thải theo ống thoát nước thoát ra hệ thống thoát nước chung của khu vực.

- Hố ga lắng lọc gồm 6 hố cách nhau khoảng 30m, kích thước 500x500mm. Hố ga có đáy xây bê tông; nắp đậy bằng bê tông cốt thép đúc sẵn.

4.1.2. Đối với xử lý bụi, khí thải

a) Giai đoạn thi công xây dựng

- Xây dựng phương án, tổ chức thi công xây dựng các hạng mục công trình của Dự án theo đúng thiết kế được phê duyệt.

- Tiến hành phun nước làm ẩm bề mặt vào những ngày khô nắng để giảm thiểu bụi thải từ hoạt động phá dỡ hạng mục hiện trạng, hoạt động đào đắp đất, vận chuyển nguyên vật liệu xây dựng, máy móc, thiết bị.

- Sử dụng xe vận chuyển có tải trọng phù hợp với tải trọng cho phép của tuyến đường vận chuyển. Có bạt che phủ, không làm rơi vãi đất đá để hạn chế tối đa sự phát thải bụi ra môi trường. Đưa ra lịch trình vận chuyển hợp lý, không hoạt động vào các giờ cao điểm về mật độ giao thông và giờ học của học sinh.

- Sử dụng các loại xe vận tải có động cơ đốt trong có hiệu suất cao, tải lượng khí thải nhỏ, độ ồn thấp. Thực hiện nghiêm túc quy định hạn chế tốc độ di chuyển trong khu vực công trường vừa để đảm bảo an toàn giao thông trong khu vực và giảm được lượng bụi cuốn theo. Đặt biển báo hiệu công trường đang thi công và cử người hướng dẫn các phương tiện tham gia giao thông đi qua khu vực công trường đang thi công đảm bảo an toàn.

- Lựa chọn máy móc công nghệ tiên tiến, hiện đại, tiêu thụ ít nhiên liệu. Thường xuyên bảo dưỡng máy móc thiết bị thi công đảm bảo hoạt động trạng thái tốt nhất, hạn chế tiếng ồn và khói thải ở mức thấp nhất.

- Lắp đặt tường xung quanh mặt bằng khu vực dự án (tường có chiều cao 3m) nhằm hạn chế bụi phát tán ra môi trường bên ngoài và cách ly với các đối tượng xung quanh.

b) Giai đoạn vận hành

- Bụi, khí thải phát sinh từ hoạt động của các phương tiện giao thông ra vào trường học: Thực hiện quét dọn hàng khu vực trong sân trường và phía trước cổng trường để hạn chế lượng bụi phát tán vào môi trường không khí. Bố trí nhà để xe ở gần cổng ra vào để hạn chế lượng phương tiện giao thông đi vào sâu trong khu vực sân trường. Trồng cây xanh trong khuôn viên nhà trường.

- Khói từ hoạt động chế biến thức ăn: Sử dụng các biện pháp thông gió (quạt hút gió) trong khu vực nhà bếp. Sử dụng các loại nhiên liệu sạch như gas và điện để giảm lượng khí thải phát sinh, duy trì điều kiện vi khí hậu trong lành và mát mẻ trong khu vực nhà bếp. Lắp đặt thiết bị khử mùi, hút khói phát sinh trong quá trình đun nấu phía trên khu vực bếp nấu và định kỳ vệ sinh, thay màng lọc để đảm bảo hiệu suất xử lý cao.

4.2. Các công trình, biện pháp quản lý chất thải rắn, chất thải nguy hại

4.2.1. Công trình, biện pháp thu gom, lưu giữ, quản lý, xử lý chất thải rắn

Yêu cầu về bảo vệ môi trường: Thu gom, xử lý các loại chất thải rắn thông thường phát sinh trong quá trình thực hiện dự án đảm bảo các yêu cầu về an toàn và vệ sinh môi trường theo quy định tại Luật Bảo vệ môi trường, Nghị định số 08/2022/NĐ-CP ngày 10/01/2022 của Chính phủ và Thông tư số 02/2022/TTBTNMT ngày 10/01/2022 của Bộ Tài nguyên và Môi trường.

a) Giai đoạn thi công xây dựng

- Chất thải rắn sinh hoạt: Sử dụng lao động tại địa phương có điều kiện ăn nghỉ tại nhà để hạn chế rác thải sinh hoạt phát sinh trên công trường; thu gom, phân loại chất thải rắn sinh hoạt tại nguồn thành chất thải rắn có khả năng tái sử dụng, tái chế; chất thải thực phẩm; chất thải rắn sinh hoạt khác. Đối với chất thải rắn có khả năng tái sử dụng, tái chế như bìa cát tông, nhựa, vỏ lon, ... được thu gom, bán cho các cơ sở thu mua phế liệu. Đối với chất thải thực phẩm được tận dụng làm thức ăn chăn nuôi. Đối với chất thải rắn sinh hoạt khác sẽ được thu gom vào thùng rác có nắp đậy và thực hiện xử lý theo quy định địa phương.

- Chất thải rắn phát sinh từ hoạt động phát quang thảm thực vật: Trước khi thi công, thông báo kế hoạch thi công đến từng địa phương nơi có các hộ dân có đất nằm trong dự án để người dân có kế hoạch gieo trồng và thu hoạch nông sản phù hợp, tránh gây lãng phí. Tạo điều kiện để cho hộ dân thu gom toàn bộ cây trồng trên đất: Phần thân cây sẽ thu gom triệt để, phơi khô, bó lại thành từng bó rồi tận dụng làm chất đốt để đun nấu; phần lá cây và rễ cây, được thu gom và xử lý cùng với rác thải sinh hoạt để tránh nước mưa chảy tràn cuốn trôi ra môi trường xung quanh.

- Chất thải rắn phát sinh từ hoạt động phá dỡ các công trình hiện trạng trên

đất và hoạt động thi công xây dựng được thu gom, phân loại để tái chế, tái sử dụng. Cụ thể: Đối với các loại chất thải có khả năng tái chế như đầu mẩu sắt thép, đường dây điện tháo dỡ, giấy vụn, bìa carton, ... thực hiện thu gom, bán cho các cơ sở thu mua phế liệu hoặc tận dụng triệt để phục vụ cho chính hoạt động thi công xây dựng của dự án. Đối với các loại chất thải có khả năng tái sử dụng như đất, đá, xi măng, gạch vỡ thừa, ... được thu gom, vận chuyển đến nhà dân có nhu cầu sử dụng cho mục đích tôn nền. Sử dụng nguyên liệu hợp lý, tiết kiệm nhằm tránh phát sinh chất thải rắn từ hoạt động thi công xây dựng.

- Chất thải rắn phát sinh từ hoạt động nạo vét lớp đất mặt của đất ruộng sẽ giao lại cho hộ gia đình ông Trảng Văn Sơn, hộ dân có đất ruộng bị thu hồi sử dụng để bồi đắp vào các thửa ruộng trũng của gia đình đang canh tác để tiếp tục canh tác.

b) Giai đoạn vận hành

- Chất thải rắn sinh hoạt: Bố trí các thùng đựng rác dung tích 30 lít có nắp đậy đặt tại các lớp học, phòng làm việc của cán bộ, giáo viên và 02 thùng đựng rác dung tích 100 lít tại khu vực nhà bếp và sân trường. Toàn bộ rác thải sinh hoạt sẽ được phân loại tại nguồn, rác thải hữu cơ như thức ăn thừa, rau quả hỏng, ... cho các hộ dân xung quanh sử dụng làm thức ăn chăn nuôi, rác thải vô cơ có thể tái chế như giấy, báo, bìa, vỏ lon, ... được thu gom để bán cho các cơ sở thu mua phế liệu, rác thải vô cơ không có khả năng tái chế vận chuyển đi xử lý đúng quy định.

- Chất thải rắn từ hoạt động dạy và học: Chất thải rắn phát sinh từ hoạt động dạy và học chủ yếu là giấy, báo, bìa, dụng cụ học tập hỏng, ... được thu gom hàng ngày để bán cho các cơ sở thu mua phế liệu.

4.2.2. Công trình, biện pháp thu gom, lưu giữ, quản lý, xử lý chất thải nguy hại

a) Giai đoạn thi công xây dựng

- Không thực hiện sửa chữa máy móc, phương tiện vận chuyển tại công trường (chỉ sửa chữa trong trường hợp sự cố).

- Sử dụng bóng đèn LED chiếu sáng phục vụ cho hoạt động sinh hoạt và bảo vệ tại công trường thay cho bóng đèn huỳnh quang.

b) Giai đoạn vận hành

- Sử dụng bóng đèn LED chiếu sáng phục vụ cho hoạt động dạy và học, hoạt động bảo vệ tại nhà trường thay cho bóng đèn huỳnh quang. Đèn LED có hiệu suất chiếu sáng cao, tuổi thọ dài, tiết kiệm điện năng tốt hơn so với các loại đèn huỳnh quang.

- Thuê các đơn vị có năng lực sửa chữa, thay thế mực in.

4.3. Công trình, biện pháp giảm thiểu tác động do tiếng ồn, độ rung

- Bố trí hoạt động thi công hợp lý nhằm hạn chế việc diễn ra đồng thời các hoạt động gây ồn, rung để giảm mức ồn, rung cộng hưởng.

- Không sử dụng các thiết bị cũ, lạc hậu có khả năng gây ồn cao.

- Thường xuyên bảo dưỡng các thiết bị máy móc, thực hiện chế độ bổ sung dầu mỡ theo định kỳ để đảm bảo hoạt động hiệu quả.

- Tắt những máy móc hoạt động gián đoạn để giảm thiểu mức ồn tích lũy ở mức thấp nhất.

- Không vận hành các loại máy có độ ồn cao vào ban đêm và giờ nghỉ trưa để tránh tác động đến sinh hoạt của người dân.

- Sử dụng các kết cấu đàn hồi giảm rung như hộp dầu giảm chấn, gối đàn hồi kim loại, đệm đàn hồi kim loại, gối đàn hồi cao su, đệm đàn hồi cao su, ...

- Trang bị phương tiện bảo hộ lao động chống ồn cho công nhân làm việc ở những khu vực có tiếng ồn cao.

- Quy chuẩn so sánh:

- + QCVN 26:2010/BTNMT - Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về tiếng ồn.

- + QCVN 27:2010/BTNMT - Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về độ rung.

4.4. Các công trình, biện pháp bảo vệ môi trường khác

- Tác động của việc chiếm dụng đất và giải phóng mặt bằng: Bồi thường thiệt hại về đất nếu có đủ điều kiện theo quy định. Đối với cây cối, hoa màu, trên cơ sở kiểm kê thực tế, được xem xét đền bù theo mức quy định hiện hành của UBND tỉnh Bắc Kạn.

- Tác động tiêu cực đến kinh tế - xã hội địa phương: Tham vấn ý kiến cộng đồng dân cư, cá nhân chịu tác động trực tiếp bởi các hoạt động của dự án. Phối hợp với chính quyền địa phương và dân cư trong khu vực để giải quyết các vấn đề phát sinh xung đột, tệ nạn xã hội trong quá trình thực hiện dự án. Điều tiết khoảng cách giữa các xe vận chuyển cách nhau ít nhất 150 - 200m và hạn chế tối đa lưu lượng phương tiện vận chuyển nguyên vật liệu di chuyển trong khung giờ cao điểm buổi sáng từ 11h30-12h00, buổi chiều từ 5h30-6h00 để giảm mật độ các phương tiện vận chuyển có thể gây tai nạn giao thông.

4.5. Công trình, biện pháp phòng ngừa và ứng phó sự cố môi trường

- * Sự cố tai nạn lao động:

- Thực hiện nghiêm túc quy định về quản lý an toàn lao động trong thi công xây dựng công trình; kiểm định máy, thiết bị vật tư có yêu cầu nghiêm ngặt về an toàn lao động.

- Sử dụng công nhân có bằng cấp chuyên môn phù hợp và có kinh nghiệm vận hành phương tiện vận chuyển và máy móc thiết bị thi công. Khi xảy ra sự cố tai nạn lao động, kịp thời sơ cứu và chuyển đến cơ sở y tế gần nhất.

- Sử dụng lưới che công trình để che chắn bụi bẩn, vôi vữa, xà bần, vật liệu xây dựng rơi vãi, phát tán ra môi trường xung quanh tại phía tiếp giáp với Trường Tiểu học Tân Lập.

- Trang bị các dụng cụ bảo hộ lao động để hạn chế các rủi ro tai nạn lao động

có khả năng xảy ra, ảnh hưởng đến sức khỏe của người lao động.

* Sự cố tai nạn giao thông:

- Đặt biển cảnh báo cho người dân trong khu vực biết công trường đang thi công để người dân cảnh giác tránh gây các trường hợp tai nạn giao thông xảy ra.

- Phương tiện vận chuyển phải trở đúng tải trọng cho phép và tuân thủ luật giao thông, chạy đúng tốc độ cho phép nhằm hạn chế khả năng xảy ra tai nạn giao thông.

- Bố trí thời gian vận chuyển hợp lý nhằm tránh các giờ cao điểm có khả năng ảnh hưởng đến giao thông chung (giờ đi làm việc, giờ tan làm, giờ đi học, tan trường...). Bố trí hợp lý thời gian, khoảng cách giữa các chuyến xe ra vào cách nhau hợp lý.

* Sự cố cháy nổ:

- Tuân thủ nghiêm ngặt các quy định hiện hành về vận chuyển, lưu giữ và quản lý các vật liệu dễ cháy nổ trên công trường xây dựng.

- Hạn chế các nguồn dễ phát sinh cháy, nổ như lửa, chập điện, hàn điện, đun nấu tại công trường, ...

- Nhiên liệu được đựng hoặc chứa trong các thùng chuyên dụng, đảm bảo kín, không gây rò rỉ.

- Xây dựng nội quy phòng cháy chữa cháy và kế hoạch ứng cứu sự cố cháy nổ.

- Trang bị các phương tiện chữa cháy tại khu vực dự án (bình bột, bình CO₂, cát, hồ nước, ...).

- Tổ chức tuyên truyền, kiểm tra công tác phòng chống cháy nổ tại các kho, lán trại của các đơn vị thi công.

5. Chương trình quản lý và giám sát môi trường của chủ dự án

5.1. Chương trình quản lý môi trường của chủ dự án

Sau giai đoạn thi công xây dựng cơ sở hạ tầng, Chủ dự án có trách nhiệm hoàn thiện hồ sơ chuyển quyền sử dụng đất, hoàn thiện thủ tục về môi trường và bàn giao cho trường Mầm non xã Tân Lập chịu trách nhiệm thực hiện công tác bảo vệ môi trường của dự án khi đi vào vận hành. Thực hiện đúng quy định pháp luật về bảo vệ môi trường trong giai đoạn vận hành của dự án.

5.2. Chương trình giám sát môi trường của chủ dự án

Thực hiện phân định, phân loại các loại chất thải rắn sinh hoạt, chất thải rắn thông thường và chất thải nguy hại theo quy định Luật Bảo vệ môi trường 2020 và các quy định khác có liên quan.

6. Các yêu cầu về bảo vệ môi trường khác

- Công khai báo cáo đánh giá tác động môi trường đã được phê duyệt kết quả thẩm định theo quy định tại Điều 114 của Luật Bảo vệ môi trường 2020.

- Thực hiện nghiêm túc các quy định của pháp luật về xây dựng, đất đai, môi trường, phòng cháy chữa cháy và các quy định pháp luật khác có liên quan trước khi triển khai và trong quá trình thực hiện dự án bảo vệ môi trường trong mọi hoạt động triển khai xây dựng và vận hành của Dự án.

- Áp dụng các biện pháp kỹ thuật, quản lý và tổ chức thi công phù hợp để hạn chế tối đa các tác động bất lợi đến cảnh quan, môi trường và các hoạt động kinh tế dân sinh khác trên khu vực thực hiện dự án trong quá trình thi công xây dựng.

- Lắp đặt hệ thống biển báo, mốc giới các địa bàn thi công khu vực dự án và phối hợp với chính quyền địa phương thông báo cho nhân dân trong khu vực dự án về thời gian thi công, xây dựng; có biện pháp tạm thời để đảm bảo an toàn giao thông đường bộ, đường sông và đáp ứng nhu cầu đi lại của người dân trong quá trình thi công dự án.

- Chỉ được phép đổ các loại bùn, đất, đá thải, phế thải xây dựng phát sinh trong quá trình thực hiện dự án đúng vào các vị trí đã được chính quyền địa phương chấp thuận và phải có biện pháp quản lý, kỹ thuật đảm bảo các yêu cầu về an toàn vệ sinh môi trường trong quá trình thu gom, vận chuyển, xử lý theo quy định. Thực hiện bảo vệ, quản lý và sử dụng tầng đất mặt theo quy định.

- Chủ dự án phải chịu trách nhiệm về công tác an toàn và bảo vệ môi trường trong suốt quá trình triển khai thực hiện Dự án./.